

Số: 96/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: chị Sầm Thị Đ, sinh năm 1987

Bị đơn: anh Bùi Văn Đ1, sinh năm 1976

Đều có địa chỉ: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sầm Thị Đ và anh Bùi Văn Đ1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Sầm Thị Đ và anh Bùi Văn Đ1 thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* chị Sầm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Đức T, sinh ngày 07/11/2009. Anh Bùi Văn Đ1 có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung

đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Đ1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* chị Sầm Thị Đ và anh Bùi Văn Đ1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Sầm Thị Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003803 ngày 21/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà;
- UBND xã Tân Tiến, H.Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THẾ HÙNG